TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 168/2020/HNGĐ -ST
Ngày: 21 – 9 – 2020
V/v không công nhận vợ chồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trương Ánh Hoa
Ông Nguyễn Việt Bằng
- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 437/2020/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 7 năm 2020 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 695/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thanh Th, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Ấp Hội Nghĩa, xã Hội Xuân, huyện A, tỉnh B. Có mặt.

Bị đơn: Ông Lâm Hoàng T, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Khóm C, phường D, thành phố G, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân: Bà Phạm Thanh Th và ông Lâm Hoàng T sống chung năm 1992, có kê khai đăng ký kết hôn nhưng hiện nay giấy đã bị thất lạc. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do ông T không quan tâm đến gia đình, thường xuyên vắng nhà không lo cho vợ con và vợ chồng bà đã sống ly thân từ năm 2006 cho đến nay. Nay nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên bà xin được ly hôn với ông T.

Về con chung: Có 03 đứa tên: Lâm Hoàng Ngh, sinh ngày 16/01/1995; Lâm Hoàng Qu, sinh ngày 27/5/1997 và Lâm Thị M, sinh ngày 02/8/1999. Hiện nay con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu gì.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Bà T khai không có .

Đối với ông T Tòa án đã tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN :

[1] Về thủ tục tố tụng: ông T được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

[2] Về hôn nhân: Bà Th và ông T sống chung như vợ chồng từ năm 1992, tại Tòa bà Th cho rằng vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, thành phố G, tỉnh H nhưng giấy chứng nhận đăng ký kết hôn đã bị thất lạc. Tuy nhiên, tại văn bản trả lời của Ủy ban nhân dân xã E, thành phố G, tỉnh H cho bà Th xác định : " … *kết quả qủa truy lục sổ bộ cấp giấy kết hôn đang lưu trữ tại Ủy ban nhân dân xã E, sổ lưu năm 1992 xã không có lưu trữ (bị thất lạc mất), nên không đủ cơ sở để cấp bản sao Giấy kết hôn từ sổ đăng ký kết hôn cho bà Phạm Thanh Th* ", ngoài ra bà Th cũng không cung cấp được chứng cứ gì chứng minh về việc bà và ông T có đăng ký kết hôn. Do đó từ căn cứ trên chưa đủ cơ sở để xác định bà Th và ông T có đăng ký kết hôn, cho nên hôn nhân giữa bà Th và ông T được xem là không có đăng ký kết hôn là phù hợp. Xét thấy hôn nhân giữa bà Th và ông T có nhiều mâu thuẫn, vợ chồng đã ly thân từ năm 2006 đến nay và có vi phạm về mặt hình thức nên không được công nhận là vợ chồng.

[3] Đối với con chung: Có 03 đứa tên: Hoàng Ngh sinh ngày 16/01/1995; Lâm Hoàng Qu, sinh ngày 27/5/1997 và Lâm và Lâm Thị M, sinh ngày 02/8/1999. Hiện nay các con đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Th xác định không có.

[5] Về án phí bà Th phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 14, 53 luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố không công nhận vợ chồng giữa bà Phạm Thanh Th và ông Lâm Hoàng T.

- Về con chung: có 03 đứa tên: Hoàng Ngh, sinh ngày 16/01/1995; Lâm Hoàng Qu, sinh ngày 27/5/1997 và Lâm và Lâm Thị M, sinh ngày 02/8/1999. Hiện nay đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Th xác định không có.

2. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Thúy phải chịu 300.000đ. Ngày 30 tháng 7 năm 2020 bà Th đã dự nộp 300.000đ tại lai số 0002233 được giữ y sung quỹ nhà nước.

Bà Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Đương sư;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu án văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).

Lương Tiến Sĩ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Ánh Hoa **Nguyễn Việt Bằng** **Lương Tiến Sĩ**

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND xã Tân Lộc Bắc, Huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau;
- Đương sư;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu án văn (VPTANDTPCM);
- Lưu VT (TM:TANDTPCM).

Lương Tiến Sĩ